

Nội dung bài viết

1. [Giải vở bài tập Tiếng Việt lớp 2 trang 71: Chính tả](#)

Giải vở bài tập Tiếng Việt lớp 2 trang 71: Chính tả

Câu 1: Tìm và viết vào chỗ trống các tiếng chỉ khác nhau ở vần *ao* hoặc vần *au*:

M : *rao - rau*

.....
.....

Lời giải chi tiết:

báo - bấu, cáo - cẩu, cháo - cháu, háo - hấu, lao - lau, sáo - sáu, phao - phau, nhao - nhau, sao - sau, sáo - sáu,...

Câu 2: Điền vào chỗ trống:

a) Tiếng bắt đầu bằng

<i>tr</i>	<i>ch</i>
cây <i>tre</i>	<i>che</i> nắng
buổi <i>trưa</i>	... ăn
ông ...	<i>chăng</i> dây
con <i>trâu</i>	... bấu
nước ...	<i>chong</i> chóng

b) Tiếng có

<i>dấu hỏi</i>	<i>dấu ngã</i>
<i>mở</i> cửa	thịt <i>mỡ</i>
<i>ngả</i> mũ	... ba

... ngồi	suy nghĩ
đỏ rác	... xanh
... cá	vẫy tay

Lời giải chi tiết:

a) Tiếng bắt đầu bằng

tr	ch
cây tre	che nắng
buổi trưa	chưa ăn
ông trắng	chăng dây
con trâu	châu báu
nước trong	chong chóng

b) Tiếng có

dấu hỏi	dấu ngã
mở cửa	thịt mỡ
ngả mũ	ngã ba
ngủ ngồi	suy nghĩ
đỏ rác	đỏ xanh
vẫy cá	vẫy tay